

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HS-ST
Ngày: 23-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN - TỈNH ĐỒNG NAI

-Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Sầm Dất Phần.

Ông Lê Ngọc Khánh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

-Đại diện VKSND huyện Định Quán tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thọ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST-HS ngày 10/4/2019 đối với bị cáo:

Trần Thanh L, Tên gọi khác: không; sinh năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Hộ khẩu thường trú: phường 12, quận 3, thành phố Hh; Chỗ ở: 106/03/30, đường 51, phường 14, quận G, thành phố H; Nghề nghiệp: cắt tóc; Trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; Tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt N; con ông Trần Thanh L, sinh năm 1969 và bà Trần Thị Thùy T, sinh năm 1970; có vợ là Lữ Thị Thanh Th, sinh năm 1990 (hiện đã sống ly thân và không rõ ở đâu); có con là Trần Khả N, sinh năm 2010; tiền án: không; tiền sự: không; Về nhân thân ngày 25/9/2014 bị Tòa án nhân dân quận 3, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại Bản án số 141/2014/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/6/2015.

Bị tạm giữ từ ngày 18/12/2018 và đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Định Quán cho đến nay, bị cáo “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 17/12/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, L đến khu vực đường Trần Bình Trọng và đường Nguyễn Trãi thuộc quận 5, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người thanh niên mà L gọi là P (không rõ lai lịch), L mua của P 300.000 đồng ma túy đá. Sau đó, L mang số ma túy mua được về nhà sử dụng một phần, số ma túy còn lại L cất giữ trong ví da màu đen để trong túi quần jean phía sau bên phải của L mục đích tiếp tục sử dụng lần sau. Đến khoảng hơn 15 giờ cùng ngày thì có bạn của L là Lê Tấn N, sinh năm 1988, Hộ khẩu thường trú: Lý Chính Thắng, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh rủ L xuống xã Túc Trưng, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai chơi, L đồng ý. Do không có tiền đi xe nên L đã mang điện thoại di động của L bán cho một người đi đường (không rõ lai lịch) được 150.000 đồng và đón xe xuống chơi với N. Đến khoảng 20 giờ 10 phút ngày 17/12/2018, khi L đang đi chơi cùng với N tại khu vực đường thuộc ấp Hòa Bình, xã Túc Trưng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và thu giữ 02 bìch nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ trong ví da màu đen để trong túi quần jean phía sau bên phải của Trần Thanh L, L khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy đá.

Quá trình làm việc, Công an cho tiến hành kiểm tra xác định Trần Thanh L và Lê Tấn N dương tính với chất Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ được: 02 bìch ny lon hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Bản cáo trạng số: 24/CT-VKS-HS ngày 01/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Trần Thanh L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản kết luận giám định số 55/PC09-GĐMT ngày 21/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Đồng Nai, xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,1343 gam, loại Methamphetamine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến và khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo đúng như nội dung được tóm tắt ở phần trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Thanh L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong mẫu vật ma túy sau giám định vụ số 55/PC09-GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai; Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về tội danh và khung hình phạt của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh L đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 17/12/2018, tại khu vực ấp Hòa Bình, xã Túc Trưng, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Trần Thanh L có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có trọng lượng là 0,1343gam loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Trần Thanh L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3]Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức nên phải biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn đối với xã hội và người sử dụng, mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật đã thực hiện hành vi như đã nêu trên. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu, cụ thể: ngày 25/9/2014 bị Tòa án nhân dân quận 3, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại Bản án số 141/2014/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/6/2015.

[5]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng bị cáo lao động tự do, nghề nghiệp không ổn định. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong mẫu vật ma túy sau giám định số 55/PC09-GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai.

[9]Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10]Về đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xử lý đối với hành vi phạm tội của bị cáo về tội danh; điều khoản; về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Về mức hình phạt; xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11]Các vấn đề khác:

Đối với Lê Tấn N là người nghiện ma túy, Cơ quan Công an đã tiến hành lập hồ sơ và gửi về Công an phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh đưa đi cai nghiện theo Nghị định 111/NĐ-CP của Chính phủ.

Đối với người thanh niên theo lời khai của L có tên là P (chưa rõ lai lịch) đã bán ma túy đá cho L. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm việc được xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: bị cáo Trần Thanh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Trần Thanh L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2018.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong mẫu vật ma túy sau giám định vụ số 55/PC09-GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán)

Về án phí: bị cáo Trần Thanh L chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- bị cáo;
- VKS huyện Định Quán;
- VKS tỉnh ĐN;
- Công an huyện Định Quán;
- TAT.ĐN;
- THA.huyện Định Quán;
- sở Tư pháp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Đại